TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ T.S** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 161/2021/HS-ST
Ngày 15/07/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ T.S, TỈNH BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị H Thanh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đỗ Đức Hùng, ông Ngô Mạnh Hải.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã T.S.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S tham gia phiên tòa: Bà Ngô Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 162/2021/TLST-HS ngày 11/5/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 171/2020/QĐXXST-HS ngày 02/7/2021 đối với:

1.Bị cáo:

Nguyễn Văn T, sinh năm 1979; Nơi đăng ký HKTT: khu phố V.K 2, phường Đ.N , thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Công A sinh năm 1942 và bà Ngô Thị Tr sinh năm 1947; Có vợ là Ngô Thị Kim D và có 02 con, con lớn sinh năm 2018 và con nhỏ sinh năm 2019;

Tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Tại bản án số 452 ngày 29/9/2006 bị Tòa án nhân dân thành phố H.N xử phạt 15 năm tù vì tội Trộm cắp tài sản theo khoản 4 điều 138 BLHS năm 1999. Ngày 28/01/2016 chấp hành xong toàn bộ bản án trở về địa phương;

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 25/01/2021 đến nay. Hiện tại bị can đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh. Có mặt tại phiên tòa.

2. Bị hại: Chị Hà Thị H, sinh năm 1982, trú tại khu phố Tỉnh Cầu, phường Đình Bảng, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 05 giờ 30 phút ngày 25/01/2021, tại ngõ 3 khu phố T.P, phường Đ.N, thị xã T.S, tỉnh Bắc Ninh, Công an phường Đ.N, thị xã T.S bắt quả tang đối tượng Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 30X8-9313, số máy 284315, số khung 43272 của bà Hà Thị H.

Vật chứng thu giữ: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 30X8-9313 và 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Canary, BKS: 29Y6-6244.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 10 ngày 28/01/2021 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự UBNB thị xã T.S, kết luận: "01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu sơn đen, số máy 284315, số khung 43272 (đã qua sử dụng) có giá trị 6.000.000đ".

Với nội dung trên, bản cáo trạng số 95/CT-VKS-TS ngày 07/05/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã quyết định truy tố ra trước Tòa án nhân dân thị xã T.S để xét xử bị cáo Nguyễn Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo T khai nhận: Khoảng 05 giờ ngày 25/01/2021, T điều khiển chiếc xe mô tô nhãn hiệu Canary, BKS: 29Y6-6244 từ nhà ra chợ Giầu, T.S để mua rau. Do chợ đông người nên T dựng xe ở ngoài rồi đi bộ vào trong chợ. Khi đến hàng rau của chị Nguyễn Thị H1 thì T phát hiện thấy phía trước hàng rau có 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 30X8-9313 của chị Hà Thị H đang dựng bằng chân chống phụ, đầu xe hướng về đường tỉnh lộ 295B, đuôi xe hướng về đường L.Q.Đ, chìa khóa của xe vẫn cắm tại ổ khóa điện. Do cần tiền chi tiêu cá nhân nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần chiếc xe, ngồi lên xe, gạt chân chống phụ, mở khóa điện rồi nổ máy điều khiển xe đi về hướng tỉnh lộ 295B. Đúng lúc này chị H quay ra nhìn thì phát hiện T trộm cắp xe nên đã tri hô "cướp, cướp" đồng thời cùng với mọi người đuổi theo T, T điều khiển xe mô tô bỏ chạy đến ngã ba giao nhau thuộc ngõ 3 T.P, Đ.N, T.S, Bắc Ninh thì anh Nguyễn Văn T1, sinh năm 1991, HKTT tại thôn D.H, xã T.L, Huyện V.G, tỉnh Hưng Yên đang bán rau gần đó đẩy xe mô tô của anh T1 ra chặn xe mô tô của T khiến hai chiếc xe bị đổ, T đứng dậy bỏ chạy được khoảng 200m thì bị người dân

bắt giữ và trình báo cơ quan Công an phường Đ.N, thị xã T.S. Công an phường Đ.N đã lập biên bản bắt giữ người có hành vi phạm tội quả tang.

Bị hại là Hà Thị H không yêu cầu bị cáo phải bồi thường trị giá chiếc xe.

Trên cơ sở phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm do hành vi phạm tội của bị cáo cũng như xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Về hình phạt: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T từ 12 đến 15 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/01/2021.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo T chiếc xe mô tô nhãn hiệu Canary, BKS: 29Y6-6244 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tại phiên tòa, bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S về tội danh, điều luật áp dụng, mức hình phạt, bồi thường dân sự và các vấn đề khác mà chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án thể hiện: Lợi dụng sự sơ hở trong công tác quản lý tài sản nên vào khoảng 05 giờ ngày 25/01/2021 tại chợ G, T.S Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp 1 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave có giá trị là 6.000.000 đồng. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã T.S đã truy tố.

[2] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân. Nên cần phải xử

lý nghiêm bị cáo theo quy định của Bộ luật hình sự mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung.

[3] Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo đã bị xét xử về tội trộm cắp tài sản, đã chấp hành xong Bản án và được xóa án tích. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, T ra ăn năn hối cải với hành vi phạm tội của mình. Bố bị cáo là thương binh. Vì vậy, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[4] Sau khi xem xét, đánh giá tính chất và mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo cải tạo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[6] Về vật chứng: 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, sơn màu đen, BKS 30X8-9313 cơ quan điều tra Công an thị xã T.S đã chuyển cho Công an huyện G.L, thành phố Hà Nội để giải quyết theo thẩm quyền.

01 chiếc xe nhãn hiệu Canary, BKS 29Y6-6244 là tài sản bị cáo T không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106; Điều 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 12 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 25/01/2021.

Tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Trả lại cho bị cáo T 01 chiếc xe nhãn hiệu Canary, BKS 29Y6-6244 nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ./.

Nơi nhận:
- TAND, VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND thị xã T.S;
- Công an thị xã T.S;
- Chi cục THADS thị xã T.S;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, VP

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị H Thanh